

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Viện: Công nghệ sinh học và Môi trường

Bộ môn: Công nghệ sinh học

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:

- Tiếng Việt: **THỰC TẬP NGHỀ NGHIỆP (CÔNG NGHỆ SINH HỌC)**
- Tiếng Anh: **GENERAL PRACTICE**

Mã học phần: BIO3519

Số tín chỉ: 2 (0-2)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết:

2. Mô tả tóm tắt học phần:

- Học phần thực tập tốt nghiệp cung cấp cho sinh viên cơ hội kiến tập, tìm hiểu thực tế tại các cơ sở sản xuất, công ty, nhà máy về các lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng của Công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống.

- Khi đến tham quan tại các cơ sở, sinh viên được nhín nhận, làm quen và nắm bắt bước đầu với các vấn đề thực tế của nghề nghiệp, liên hệ với các kiến thức đã học, tìm cách giải quyết và thể hiện sự hiểu biết đó thông tin bài báo cáo cuối đợt.

3. Mục tiêu:

Học phần giúp sinh viên bước đầu định hướng, vận dụng các kiến thức chuyên môn đã học để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn nghiên cứu và sản xuất các sản phẩm CNSH.

4. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần này, người học có thể

- Nhận biết vấn đề cụ thể trong thực tế sản xuất.
- Liên hệ với các kiến thức đã học.
- Tổng quan được các vấn đề liên quan, phân tích, đánh giá hiện trạng dẫn đến vấn đề cần giải quyết.
- Đề xuất giải pháp thực hiện, giải quyết vấn đề.
- Viết báo cáo chuyên môn.

5. Kế hoạch thực hiện:

STT	Bài/Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết
1.	Kiến tập tham quan tại các Viện nghiên cứu, công ty, cơ sở sản xuất kinh doanh	a-d	3 tuần

	có liên quan tới CNSH trong và ngoài tỉnh		
2.	Viết báo cáo	e	1 tuần
3.	Đánh giá thực tập	a-e	

6. Đánh giá kết quả học tập:

			9-10d	7-8d	5-6d	Dưới 5
Thái độ trong kiến tập 10%			Nghiêm túc, đúng giờ, tuân thủ qui định nơi kiến tập, có tinh thần học hỏi	Nghiêm túc, đúng giờ, tuân thủ qui định nơi kiến tập, tương đối có tinh thần học hỏi	Đôi khi trễ giờ, tuân thủ qui định tại nơi kiến tập, chưa tích cực trong học hỏi	Thường xuyên trễ giờ, không tuân thủ qui định, ý thức học hỏi kém
Báo cáo (90%)	<i>Nộp bài đúng hạn (10%)</i>		Đúng hạn		Trễ 1 ngày	Trễ từ 2 ngày trở lên
	<i>Hình thức (20%)</i>		Rõ ràng, logic, dễ theo dõi, ít lỗi trình bày, đúng văn phong khoa học	Tương đối rõ ràng, logic, ít lỗi chính tả, còn một vài lỗi trong văn phong sử dụng	Chưa rõ ràng, logic, còn lỗi trình bày và văn phong.	Trình bày <i>lủng củng, không logic</i> .
	<i>Nội dung (60%)</i>	<i>Thông tin cơ bản về nơi thực tập (10%)</i>	Đúng tên, địa chỉ, chức năng/nhiệm vụ cơ bản		Sai 1 trong 3 thông tin	Sai 2 thông tin trở lên
		<i>Hình ảnh, thông tin thực tế (30%)</i>	Hình ảnh tự chụp, thông tin thu nhận phong phú và chính xác	Hình ảnh có tham khảo (ít); thông tin thu nhận tương đối phong phú và chính xác	Hình ảnh tham khảo nhiều; thông tin cơ bản chính xác.	Hình ảnh tham khảo nhiều; thông tin nghèo nàn/ít chính xác
		<i>Liên hệ, biện luận, kết luận rút ra (20%)</i>	Kết luận rõ ràng, chính xác; có liên quan tới thông tin thu nhận; có cơ sở khoa học	Tương đối: rõ ràng, chính xác; có liên quan; có cơ sở	Kết luận không rõ ràng; ít liên quan; ít dựa trên cơ sở	Không có kết luận (0d)

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN

Phạm Thị Minh Thu

Phạm Thị Minh Thu

VIỆN TRƯỞNG

Ngô Thị Hoài Dương